

ĐÀO DUY TỪ VỚI NGỌ LONG CƯƠNG VÂN

PHAN VIẾT DŨNG

Sách *Nam triều công nghiệp diễn chí* (NTCNDC) của Nguyễn Khoa Chiêm (1659 - 1736) viết về cơ duyên gặp gỡ giữa chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên với Đào Duy Từ là bắt đầu từ bài thơ *Ngọ Long cương vân*. Sách kể rằng, sau chiến thắng quân Trịnh trên cửa sông Nhật Lệ năm 1627 Khâm lý Cống quận công Trần Đức Hòa ở phủ Hoài Nhơn về công phủ chúc mừng. Và ngay sau đó Trần Đức Hòa lấy trong tay áo ra bản chép bài văn của Đào Duy Từ trình lên Sãi vương nói rằng: “Ở nhà thần có một viên Huấn đạo nhân lúc nhàn rỗi làm bài *Ngọ Long cương vân*. Thần là kẻ quê mùa nông cạn, thấy bài văn từ điệu thanh nhã, lời lẽ giúp nước cứu đời, có ý vị sâu đượm, xin chúa thượng ngó xem hay dở ra sao”. Sãi vương cầm bài văn lên xem thấy quả là “có tài vén mây rẽ mù, đủ thuật dẹp loạn lập trị” mới bảo Trần Đức Hòa mời người ấy, mong sớm gặp mặt. Cuộc gặp gỡ giữa chúa Sãi và Đào Duy Từ được Nguyễn Khoa Chiêm mô tả khá lý thú. Ban đầu, để thử người sắp được tiến dẫn, Sãi vương mặc áo trắng, đi hia xanh, tay cầm long trượng, vai khoác túi vải ra cửa đứng chờ. Thấy vậy, Đào Duy Từ không chịu đến chào vì cho rằng: “Đấy là tư thế của vương thượng lúc sắp đi dạo chơi cùng bọn con gái, không phải nghi lễ tiếp khách đãi hiền...”. Sãi vương biết ý bèn trở vào trong phủ sửa sang áo mũ lên ngôi ở công đường rồi sai Nội giám lấy áo mũ quan văn đem ra ban cho Đào Duy Từ vào sảnh đường bái yết. Sãi vương vui mừng nói⁽¹⁾: “Ta đợi thầy đã lâu sao thầy đến muộn thế”. Ngay từ buổi đầu Sãi vương đã coi Đào Duy Từ là người có tài đức cao, coi như bậc thầy. Có lẽ vì thế, sau này hệ thống lũy Đào Duy Từ còn được gọi là Lũy Thầy⁽²⁾.

Ngọ long cương vân ra đời từ lúc nào và nội dung viết gì mà chúa Sãi đón nhận Đào Duy Từ trọng thị đến vậy?

Theo NTCNDC của Nguyễn Khoa Chiêm, Đào Duy Từ viết *Ngọ Long cương vân* khi ở phủ Hoài Nhơn khoảng năm 1626. Sách viết:

*“Lộc Khê thường ngày nghĩ việc báo hận họ Trịnh. Mỗi khi xem đến truyện Tam quốc diễn nghĩa thấy Khổng Minh từ khi ra khỏi thảo lữ vang danh Hoa Hạ, lừng uy anh hùng, vẫn muốn noi theo, bèn sáng tác một thiên *Ngọ Long cương vân* (khúc ngâm núi Ngọ Long) đem trình Cống quận công. Cống quận công xem bài văn thấy văn từ khoáng đạt, sự tích tinh thông, có tài quân sư của bậc đế vương trong lòng rất lấy làm mừng, bèn cầm bút đề mấy chữ: “Trời sinh ra minh chúa trị dân, tất có hiền tài giúp rập. Lộc Khê chính là tiên sinh ngày nay”⁽³⁾*

Nhưng theo sách *Đại Nam nhất thống chí* (ĐNNTC), quyển tỉnh Thanh Hóa ở mục Núi Sông viết: “*Núi Long Cương ở chỗ giáp giới hai xã Mỹ Dự và Vân Trai, hình núi tròn trĩnh đẹp đẽ, trông như mây ngài nên tục gọi là núi Nga Mi, lại có tên nữa là Nang Sơn. Hoàng quốc công Đào Duy Từ xưa dựng nhà đọc sách trên núi này, làm khúc “Long Cương” để tỏ chí hướng, sau người ta nhân đấy mà đặt tên núi*”⁽⁴⁾.

Như thế có thể thấy, hoàn cảnh ra đời của *Ngọ Long cương vân* do sách NTCNDC của Nguyễn Khoa Chiêm và ĐNNTC viết có khác nhau. Sách của Nguyễn Khoa Chiêm cho rằng Đào Duy Từ viết khi ở phủ Hoài Nhơn (khoảng 1626), còn ĐNNTC cho rằng ông viết trước khi vào Nam, ở quê hương ông trên núi Nga Mi (Nang Sơn) vì vậy sau mới đặt tên là núi Long Cương.

Hành trạng và sự nghiệp của Đào Duy Từ sau khi vào Nam theo chúa Sãi được sử sách viết khá cụ thể. Duy thân thế và cuộc đời ông trước đó có nhiều chi tiết khác nhau. Đào Duy Từ tự là Lộc Khê, sinh năm 1572 tại làng Hoa Trai, xã Vân Trai, huyện Ngọc Sơn, phủ Tĩnh Gia nay là làng Nỗ Giáp, xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh

Hóa. Thân phụ ông là Đào Tá Hán vốn là một kép hát trong triều đình vua Lê Anh Tông (1557 - 1573). Được học hành từ nhỏ, lớn lên Đào Duy Từ xin dự thi⁽⁵⁾ nhưng vì là con kép hát nên bị loại, ông trở về quê nhà ẩn chí đợi thời. Giai đoạn này có nhiều giả thuyết nói khác nhau. Có sách nói, Đào Duy Từ không chỉ bị Hiến ty trực xuất khỏi trường thi mà còn bị kết tội man khai lý lịch bắt phải sung quân dài hạn theo luật thi Hương ghi trong Trị bình bảo phạm công bố năm Hồng Thuận thứ 3 (1511)⁽⁶⁾. Khi sung quân làm lính chiến đi đánh quân Mạc ông có dịp gần gũi với Đoàn Quốc công Nguyễn Hoàng (thời gian Nguyễn Hoàng ra Bắc diệt Mạc) nảy sinh ý muốn theo Nguyễn Hoàng vào Nam. Sách Việt cầm sử thoại có kể: Một hôm Nguyễn Hoàng đến thăm Đào Duy Từ nhân thấy trên vách nhà có treo bức tranh thời Tam Quốc vẽ cảnh Lưu Bị và Khổng Minh mới đọc hai câu thơ rằng: “Vó ngựa sườn non núi chập chùng/ Cầu hiền lặn lội biết bao công”. Đào Duy Từ vội tiếp hai câu: “Đem câu phò Hán ra dò ý/ Lấy nghĩa Tôn Lưu để ướm lòng”.

Nguyễn Hoàng ra Bắc giúp vua Lê đánh Mạc được 8 năm, sau đó nhân việc Phan Ngạn và Ngô Đình Nga nổi loạn ở cửa Đại An xin được đi đánh dẹp rồi sai quân chạy thẳng vào Thuận Quảng (1600). Cho đến nay vẫn chưa có cứ liệu thuyết phục để biết chính xác Đào Duy Từ rời quê hương lúc nào. Có giả thuyết ông ra đi sau khoa thi năm Nhâm Thìn (1592), lại có thuyết vào năm 1601 ngay sau khi Nguyễn Hoàng trở lại xứ Thuận Quảng còn sách NTCNDC của Nguyễn Khoa Chiêm thì cho rằng ông vào Nam sau khoa thi Ất Sửu (1625).

Thân thế và hành trạng của Đào Duy Từ trước khi gặp chúa Nguyễn Phúc Chu còn nhiều điều cần làm rõ. Như đã nói trên, hoàn cảnh ra đời của Ngọa Long cương vẫn có giả thuyết khác nhau nhưng chắc chắn rằng nó đã được nung nấu khá lâu để thể hiện ý chí của kẻ sĩ chân chính muốn thực hiện lý tưởng giúp đời dẫu thân phận trôi nổi trước thời thế.

Với 136 câu thơ sáu tám viết bằng chữ Nôm, *Ngọa Long cương văn* mượn bối cảnh

nói chuyện núi Ngọa Long ở Nam Dương (Trung Quốc) nơi ở ẩn của Gia Cát Lượng (tự Khổng Minh) ra giúp Huyền Đức Lưu Bị dựng nên cơ nghiệp nhà Thục Hán để nói lên tâm trạng của mình. Trong khổ thơ mở đầu viết về bối cảnh của thời Tam quốc: “...Hán từ tộ rấn ngựa nghiêng/ Ba phân chân vạc, bốn biên tranh hùng” chắc Đào Duy Từ đã liên tưởng đến thời ông đang sống, Lê suy họ Trịnh lộng quyền, họ Nguyễn vào Nam mưu nghiệp lớn. Trước thời thế ấy mỗi người có một lý tưởng khác nhau: “Nào ai lấy đạo giữ mình/ Kẻ đua tới Ngụy người giành sang Ngô”. Duy chỉ có một người “Khổng Minh là chủ, trượng phu khác loài... Đời này sinh có tài này ắt nên”. Khổng Minh sống trong nhà tranh lều cỏ “Ba gian phong nguyệt hứng thừa/ Bốn mùa đều có xuân ưa bốn mùa”. Nói về cuộc sống của Khổng Minh trên núi Ngọa Long phải chăng có dáng dấp của mái lều tranh trên núi Nga Mi ở quê hương ông. Khi Huyền Đức Lưu Bị ba lần không quản đường xa, tuyết trắng đến gặp Khổng Minh, Đào Duy Từ viết:

Xe loan tam khuất hai ba phen vờ
Dốc lòng phò Chúa giúp đời
Xoay tay kinh tế, ra tài đồng lương
Cá mừng gặp nước Nam Dương
Rồng bay trời Hán vội vàng làm mưa...
Đào Duy Từ dành nhiều khổ thơ kể về tài trí và chiến công của Khổng Minh khi về làm quân sư giúp Lưu Bị:

Trận Bắc Vọng thiêu độn
Bạch Hà dựng thủy, Hậu Đôn chạy dài...
...Hoả công dâng chúc lạ nhường
Gió ngàn Xích Bích thổi tàn Ngụy binh...
Với Đào Duy Từ, Khổng Minh là người có một không hai “Trai mà đường ấy đích là nên trai”. Nói về tài trí của Khổng Minh Gia Cát Lượng chắc ông không chỉ để kể chuyện cũ mà trong ông đã hình thành những ý đồ chiến lược để giúp chúa Nguyễn mưu nghiệp lớn. Luận chuyện Tam Quốc đời nhà Hán với Khổng Minh ở núi Long Cương trong mấy câu thơ kết Đào Duy Từ như muốn bày tỏ lòng mình:

Chốn này thiên hạ đời dưng

(Xem tiếp trang 29)